

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH TIỀN GIANG

Số: 195/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

M, ngày 18 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 626/TLST-HN ngày 26 tháng 8 năm 2019 giữa:

- Người yêu cầu: Ông Đỗ Tấn T, sinh năm 1985.

Hộ khẩu thường trú: Số 3L9 đường H, Phường 3, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1986.

Hộ khẩu thường trú: Số 35 đường H, Khu phố 1, Phường 1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn ông Đỗ Tấn T và bà Nguyễn Thị Thu H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Có 02 con chung tên Đỗ Thiên P, sinh ngày 18/02/2013 và Đỗ Ngọc Như Y, sinh ngày 05/02/2015. Sau khi ly hôn, ông T và bà H thống nhất giao cháu Phúc và Ý cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không cấp dưỡng nuôi con. Ông T có quyền thăm nom con chung sau khi ông bà ly hôn.

* Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông T tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm, bà H tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Ông T, bà H mỗi người đã nộp 150.000 đồng tạm ứng lệ phí theo 02 biên lai thu số 0000323 và 0000324 ngày 26/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M, được căn trừ xem như đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh TG;
- VKSND TP M;
- Chi cục THADS TP M;
- UBND Phường 3, TP M;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M
THẨM PHÁN**

Nguyễn Huỳnh Trường